TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày: 15/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh, Ông Nguyễn Việt Chiến

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Phạm Tuấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:72/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị L, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1981, tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố X, PM, phường MĐ2, quận NTL, thành phố HN; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn C, sinh năm 1955 và con Phùng Thị C, sinh năm 1953; chồng: Nguyễn Đình T, sinh năm 1973, có 03 con (con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2014).

Nhân thân, Tiền án, tiền sự:

- Ngày 04/9/2001, Công an phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 03/12/2009, Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Bản án số 168/ST ngày 23/6/2006, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng kể từ ngày 23/6/2006 về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là **919.800** đồng). Đã được xoá án tích.

- Bản án số 267/ST ngày 23/8/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, tính từ ngày 28/7/2012 về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 13.750.000 đồng). Chấp hành xong án phạt tù ngày 31/01/2013, đã nộp án phí ngày 23/8/2012.

- Bản án số 354/ST ngày 10/12/2013, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 09 tháng tù, tính từ ngày 03/10/2013 về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 4.500.000 đồng), đã chấp hành xong án phạt tù ngày

03/7/2014.

- Bản án số 278/ST ngày 29/12/2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 5.890.000 đồng).

- Bản án số 131/ST ngày 29/6/2016, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 16.000.000 đồng). Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 278 ngày 29/12/2015, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 60 tháng tù, tính từ ngày 06/02/2016. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/9/2020.

- Bản án số 39/ST ngày 11/3/2021, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, tính từ ngày 13/11/2020 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản là **286.000** đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2022.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Bà Kang BY, sinh năm: 1978; Quốc tịch: HQ; Nơi ở hiện tại: Phòng Y Khách sạn C, Toà nhà K, phường MT, quận NTL, TP HN; Số thẻ tạm trú: MxxxYxxx2. Người phiên dịch: Bà Đồng Thị Mai L1, sinh năm 1993, trú tại Tổ dân phố CV, TQ, huyện GL, thành phố HN. Vắng mặt.

- Bà Kwon SJ, sinh năm: 1981; Quốc tịch: HQ; Nơi ở hiện tại: Phòng Z Toà B Toà nhà K, phường MT, quận NTL, TP HN; Số thẻ tạm trú: Mxxxxxx35. Người phiên dịch: Bà Trần Thị H, sinh năm 1993, trú tại: Thôn ĐK, xã TQ, huyện LN, tỉnh BG; Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 2002, trú tại: Thôn CL, xã LC, huyện YP, tỉnh BN – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị L là đối tượng có nhiều tiền án, tiền sự. Do không có nghề nghiệp ổn định nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Từ ngày 23/12/2023 đến ngày 06/01/2024, L đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2023, Bùi Thị L đến siêu thị Top Market thuộc Trung tâm thương mại The Garden, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội mục đích tìm người nào sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi L đi đến quầy bán hoa quả tại siêu thị thì phát hiện thấy bà Kang BY đang đẩy xe đẩy hàng của siêu thị, bên trên xe có để 01 túi xách màu trắng không kéo khoá và thấy bên trong túi có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng hồng nên đã nảy sinh ý định

trộm cắp. L đi theo bà Kang BY đến quầy bán café, lợi dụng lúc bà Kang BY sơ hở, L đã lấy trộm chiếc điện thoại trên giấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi bỏ đi. Sau khi lấy được tài sản, trên đường về, L đã tháo thẻ sim gắn trong điện thoại này vứt đi và mang điện thoại đến cửa hàng sửa chữa điện thoại tại địa chỉ số 61 ngõ 52 đường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp và nói với anh Lê Xuân K (SN: 1996; Nơi thường trú: xã SL, huyện HS, tỉnh HT, là nhân viên cửa hàng) đây là chiếc điện thoại do người thân ở nước ngoài gửi về cho và nhờ phá mật khẩu nên anh K tin và đồng ý mở mật khẩu với chi phí 500.000 đồng. Sau khi mở khoá được chiếc điện thoại này, L giữ lại để sử dụng và đã bị thu giữ khi bị bắt.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2024, Bùi Thị L vào siêu thị Top Market thuộc Trung tâm thương mại The Garden, Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội để mua đồ và tìm người sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến dãy hàng bán kem đánh răng, L thấy có nhóm 03 người phụ nữ Hàn Quốc đi mua sắm và phát hiện có chiếc túi xách màu đen trắng, kích thước khoảng 20cm x 40 cm của bà Kwon SJ treo ở phía trước chỗ ghế để cho trẻ em ngồi của xe đẩy siêu thị, do túi không có khóa kéo nên L nhìn thấy bên trong có một chiếc điện thoại di động và một chiếc ví da màu nâu nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L sau đó đứng giả vờ xem hàng và lợi dụng khi cả ba người phụ nữ Hàn Quốc đang chọn hàng không để ý thì L chen vào giữa, đồng thời đẩy xe đẩy về phía trước để tách xe đẩy ra khỏi nhóm người Hàn Quốc rồi L ngồi xuống để che tầm nhìn và tiếp cận vị trí túi xách đồng thời L dùng tay lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu đen và ví cầm tay giả da màu nâu nhãn hiệu GOYARD của bà Kwon SJ rồi cất giấu vào túi quần. Sau khi trộm cắp được tài sản, L bỏ đi được khoảng 3m thì bị bà Kwon SJ phát hiện bị mất tài sản nên nghi ngờ đã đuổi theo hô hoán và cùng 02 người bạn giữ L lại kiểm tra thì phát hiện chiếc điện thoại và ví của mình nên đã cùng lực lượng bảo vệ của siêu thị bắt giữ và giao cho Công an phường Mỹ Đình 1 để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng hồng, số IMEI 1: 355157585438194, số IMEI 2: 355867885438195; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 353220824756446, số IMEI 2: 353319904756449, có ốp lưng nhựa màu xanh và chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu GOYARD (kích thước 10 cm x 20 cm), bên trong có 1.753.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng hồng, số IMEI 1: 355xxxxxxxx194, số IMEI 2: 355xxxxxx38195 đã qua sử dụng, trị giá: 18.000.000 đồng; 01 chiếc sim điện thoại thuê bao số 086xxxx155, trị giá: 25.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 3532xxxxxxx6446, số IMEI 2: 353xxxxxxx56449 đã qua sử dụng, trị giá: 2.800.000 đồng; 01 ốp lưng nhựa màu xanh đã qua sử dụng, trị giá: 10.000 đồng.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu GOYARD (kích thước 10 cm x 20 cm) đã qua sử dụng, trị giá: 100.000 đồng.

Ngày 15/01/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả cho bà Kwon SJ: 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu GOYARD (kích thước 10 cm x 20 cm); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 35322xxxxx56446, số IMEI 2: 3533xxxxxxxx449, ốp lưng nhựa màu xanh, không có thẻ sim và số tiền 1.753.000 đồng và trao trả cho bà Kang BY: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng hồng, số IMEI 1: 3551xxxxxxx8194, số IMEI 2: 3558xxxxxxx8195, không có thẻ sim. Bà Kang BY và bà Kwon SJ nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSNTL, ngày 29/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Bùi Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị L từ 24 đến 30 tháng tù; Về dân sự và vật chứng: không. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng

được thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2023, tại siêu thị Top Market thuộc Trung tâm thương mại The Garden, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S23 Ultra màu trắng hồng, số IMEI 1: 3551xxxxxx38194, số IMEI 2: 3558xxxxxx38195, gắn thẻ sim điện thoại số 086xxxx155 có tổng giá trị **18.025.000** đồng của bà Kang BY.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 06/01/2024, tại siêu thị Top Market thuộc Trung tâm thương mại The Garden, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Bùi Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23 màu đen, số IMEI 1: 3532xxxxxx56446, số IMEI 2: 3533xxxxxx56449, ốp lưng nhựa màu xanh có giá là 2.810.000 đồng và 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu GOYARD (kích thước 10 cm x 20 cm) trị giá 100.000 đồng, bên trong có 1.753.000 đồng của bà Kwon SJ. Tổng giá trị tài sản là **4.663.000** đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của hai bị hại là **22.688.000** đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử nhiều lần và được cải tạo giáo dục về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đấy làm bài học kinh nghiệm cải tạo bản thân mà tiếp tục chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân thể hiện thái độ lười lao động và coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội; bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của đất nước và con người Việt Nam trong mắt của bạn bè quốc tế. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nghiêm khắc để cải tạo, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội vào các ngày 23/12/2023 và ngày 06/01/2024, thuộc trường hợp " phạm tội 02 lần trở lên " theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại bản án số 39/HS-ST ngày 11/3/2021, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo Bùi Thị L 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản là **286.000)** đồng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo

được xác định là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tang vật: không

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2.Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị L **28 (hai mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2024.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.Q. Nam Từ Liêm;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS.Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Thúy Quỳnh